

# THIOPURINE CHO BỆNH VIÊM ĐƯỜNG RUỘT

Thiopurine là loại thuốc được dùng để điều trị bệnh Crohn và viêm loét đại tràng. Thuốc có hiệu quả làm giảm hoạt động của hệ miễn dịch, giúp kiểm soát bệnh viêm ruột (inflammatory bowel disease - IBD). Có hai loại thiopurine sẵn có ở Úc.

Thành phần hoạt chất	Tên thương hiệu
azathioprine	Azapin, Imazan, Imuran, Thioprine
6-mercaptopurine (6-MP)	Puri-nethol

Dùng bản kế hoạch hành động này khi quý vị bắt đầu sử dụng thiopurine. Bản này có thể giúp quý vị hiểu những lợi ích và rủi ro cũng như sự cần thiết theo dõi và kiểm tra.

## Dùng thiopurine

### Lợi ích

- ✓ Bệnh ít trở nặng hay tái phát hơn
- ✓ Kiểm soát bệnh tốt hơn
- ✓ Giảm nhu cầu về steroid
- ✓ Thành ruột mau lành hơn
- ✓ Giảm nguy cơ nhập viện và phẫu thuật
- ✓ Cải thiện chất lượng cuộc sống

### Những điều cần cân nhắc

**Nhiễm độc gan,  
ung thư và  
nhiễm trùng**

Rủi ro rất thấp

Rủi ro thấp

Rủi ro trung bình

Rủi ro cao

Rủi ro rất cao



Những thuốc này cần thời gian mới có hiệu quả. Có thể mất đến 2-3 tháng trước khi quý vị cảm thấy tốt hơn.



Hầu như tất cả bệnh nhân nhiễm độc gan đều trở lại chức năng gan bình thường sau khi giảm hoặc ngừng điều trị bằng thiopurine.



Cứ 10.000 người có 3 người bị ung thư hạch mỗi năm. Với thiopurine, nguy cơ này vẫn rất thấp, chỉ có 5 trong số 10.000 người bị ảnh hưởng mỗi năm.



Thiopurine có thể dùng an toàn trong suốt thai kỳ và khi cho con bú. Hãy trao đổi với nhóm chăm sóc bệnh viêm ruột (IBD) của quý vị trước khi định mang thai.

## Thắc mắc cần hỏi bác sĩ / đội ngũ IBD của tôi



## Thêm thông tin

- ▶ **Crohn's & Colitis Australia** [crohnsandcolitis.com.au](http://crohnsandcolitis.com.au)
- ▶ **GESA - Tờ thông tin bệnh nhân viêm đường ruột** [gesa.org.au](http://gesa.org.au)
- ▶ **Tải ứng dụng MedicineWise app** để theo dõi các loại thuốc quý vị dùng và truy cập thông tin sức khỏe, chẳng hạn bản kết quả xét nghiệm máu. [nps.org.au/medicinewiseapp/](http://nps.org.au/medicinewiseapp/)

## Trước khi bắt đầu thiopurine

Nói chuyện với bác sĩ về các xét nghiệm và hành động này, và đánh dấu khi đã hoàn tất

- Xét nghiệm máu** để kiểm tra công thức máu đầy đủ, chức năng gan và thận, khả năng miễn dịch với một số bệnh nhiễm trùng
- Xác định mức TPMT của quý vị** (hoạt động của enzyme trong máu quý vị xác định cách quý vị xử lý hoặc chuyển hóa thiopurine ra sao). Điều này giúp bác sĩ quyết định liều lượng phù hợp với quý vị
- Chủng ngừa** (ví dụ: cúm, phế cầu khuẩn, HPV, viêm gan B, varicella-zoster, MMR)
- Kiểm tra cơ bản về da (người lớn)**



### Lời nhắc (nhờ)

- ▶ Bảo vệ da quý vị khỏi ánh nắng
- ▶ Hãy thử dùng thuốc cùng với thức ăn hoặc khi đi ngủ nếu thuốc gây khó chịu dạ dày
- ▶ Uống thuốc cùng một cách mỗi ngày
- ▶ Tiếp tục dùng thuốc ngay cả khi quý vị cảm thấy khoẻ

## Liều lượng thiopurine của tôi

Ngày bắt đầu	Tên thuốc - Hoạt chất	Dược lực viên thuốc (mg)	Số viên thuốc	Bao nhiêu lần mỗi ngày
	<input type="checkbox"/> azathioprine			
	<input type="checkbox"/> 6-mercaptopurine (6-MP)			

## Theo dõi và kiểm tra thường xuyên

Hãy nói chuyện với bác sĩ về những xét nghiệm và chủng ngừa nào sau đây quý vị cần khi đang dùng thiopurine

Xét nghiệm	Bao lâu	Cuộc hẹn tiếp theo/ Ghi chú
<input type="checkbox"/> <b>Xét nghiệm máu, công thức máu đầy đủ, chất điện giải, xét nghiệm chức năng gan</b>	Lúc đầu cứ 1-2 tuần một lần tùy vào kết quả của quý vị, sau đó 3 tháng một lần hoặc theo yêu cầu	
<b>Chủng ngừa</b>		
<input type="checkbox"/> Cúm	Mỗi năm	
<input type="checkbox"/> Viêm phổi	5 năm một lần	
<input type="checkbox"/> COVID-19	Như được hướng dẫn	
<b>Kiểm tra da (người lớn)</b>	Mỗi năm	

## Khi nào cần liên lạc bác sĩ

<b>Khẩn cấp, nếu tôi gặp bất kỳ triệu chứng nào sau đây</b>	<b>Càng sớm càng tốt, nếu tôi</b>	<b>Thường xuyên, khi tôi</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li>▶ Sốt, đau họng, ớn lạnh (dấu hiệu nhiễm trùng hoặc ức chế tủy xương)</li> <li>▶ Vết bầm tím hoặc chảy máu không giải thích được</li> <li>▶ Có máu trong nước tiểu hoặc phân đen</li> <li>▶ Vàng da hoặc mắt, nước tiểu sẫm màu hoặc phân nhạt màu (dấu hiệu nhiễm độc gan)</li> <li>▶ Đau dữ dội vùng bụng trên, nôn mửa (các triệu chứng viêm tụy)</li> </ul> <p><b>Ngừng dùng thuốc này cho đến khi quý vị nói chuyện với bác sĩ.</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>▶ Cảm thấy buồn nôn và chán ăn</li> <li>▶ Có vết loét hở không lành</li> <li>▶ Phát ban không rõ nguyên nhân</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>▶ Có lịch hẹn xét nghiệm để theo dõi bệnh viêm ruột (IBD) các thuốc tôi dùng ngay cả nếu khỏe mạnh</li> <li>▶ Đang dùng hay dự định dùng thuốc gì khác, gồm cả thuốc mua tự do, thảo dược hay thuốc và cách điều trị tự nhiên.</li> </ul>

### +TARGETED THERAPIES ALLIANCE

Giúp người tiêu dùng và chuyên gia y tế đưa ra các quyết định trị liệu an toàn và sáng suốt về loại thuốc chống thấp khớp tác dụng chậm sinh học (bDMARD) và các thuốc đặc trị khác. Được Bộ Y tế Chính phủ Úc tài trợ thông qua Cấp quỹ Chương trình Giá trị khi Kế toa bDMARDs (Value in Prescribing bDMARDs Program Grant).